

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 107

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 10 tháng 08 năm 2010

Địa điểm: Giảng đường Hoa Nghiêm Malaysia

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 127 bắt đầu xem hàng thứ 6 từ dưới lên, bắt đầu xem từ “phá thành phiền não”.

“*Phá thành phiền não (thấy trong bản Đường dịch). Phiền não là tham sân si v.v., phiền tâm não thân nên gọi là phiền não.*” Đây là trước hết làm một giới thiệu đơn giản cho danh từ phiền não này. Tại sao lại gọi nó là phiền não? Vì nó làm cho tâm bạn phiền, làm cho thân bạn não, cho nên mới gọi là phiền não. Tham sân si là rễ trong phiền não, vô lượng vô biên phiền não đều là sanh ra từ đây, ba cái rễ này trong Phật pháp còn gọi chúng là tam độc phiền não, thật sự là sanh ra đã có. Tiếp theo nói, “*lại có tham, sân, si, mạn, nghi, thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ, giới thủ*”, tổng cộng gọi là mười loại phiền não, mười loại phiền não này cũng gọi là kiến tư phiền não. “*Thiên Thai tông lấy tam hoặc kiến tư, trần sa, vô minh mà gọi là tam phiền não.*” Đây là đem phiền não quy nạp lại thành ba loại lớn, thứ nhất là kiến tư, kiến tư chính là mười loại phiền não đã nói ở phía trước, mười loại phiền não này chính là kiến tư phiền não, trần sa và vô minh, đây cũng là những thứ mà chúng ta thường hay đề cập đến. Tham là tham ái, sân là sân giận, ngu si, ngạo mạn, hoài nghi. Hoài nghi ở đây không phải là hoài nghi bình thường, mà là hoài nghi đối với Phật pháp, hoài nghi đối với thánh giáo, hoài nghi đối với giáo huấn của thánh nhân, đó là phiền não nghiêm trọng.

Trong kinh Đại thừa, Phật nói cho chúng ta biết, nói về nguồn gốc của vũ trụ, đây là vấn đề căn bản trong Phật pháp cùng với triết học và khoa học, mãi cho đến nay khoa học và triết học vẫn chưa thể làm cho nó rõ ràng, làm cho sáng tỏ. Trong vài năm gần đây nhờ sự xuất hiện của cơ học lượng tử, đưa ra cách giải thích mới đối với sự việc này. Họ phát hiện ra cách giải thích mới, cách giải thích mới này hết sức gần với những gì được nói ở trong kinh Phật. Trong Phật pháp nói, trong kinh Đại thừa thường nói “một niệm bất giác mà có vô minh”, từ vô minh liền biến hiện

ra a-lại-da, chân tâm là tự tánh, tự tánh chính là chân tâm, a-lại-da là vọng tâm. Vọng từ đâu mà có? Dĩ nhiên là không rời khỏi chân rồi, rời khỏi chân thì làm gì có hư vọng? Giống như việc con người chúng ta đứng dưới ánh mặt trời sẽ có một cái bóng, cái bóng đó là hư vọng, cái bóng từ đâu mà có? Từ thân người mà có; nếu như không có thân người, vậy lấy đâu ra cái bóng? Chúng ta đem thân người ví dụ cho tự tánh, cái bóng chính là a-lại-da. Tự tánh không phải là vật chất cũng không phải là tinh thần, nó không là thứ gì cả, trong Tịnh tông gọi là Thường tịch quang. Đồng tu Tịnh tông đều biết, thế giới Tây Phương Cực Lạc có bốn cõi ba bậc chín phẩm, bốn cõi này là cõi Thường tịch quang Tịnh, cõi Thật báo trang nghiêm, cõi Phương tiện hữu dư và cõi Phàm thánh đồng cư. Cõi Phàm thánh đồng cư thì tương đương với lục đạo luân hồi của nơi này chúng ta, chính là cõi Phàm thánh đồng cư; cõi Phương tiện hữu dư thì tương đương với pháp giới tứ thánh của bên này chúng ta, Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, Phật, cõi Thật báo thì tương đồng, Thường tịch quang cũng là tương đồng. Thường tịch quang là bản thể, không chỗ nào không tồn tại, không lúc nào không tồn tại, nó là lý thể của muôn sự muôn vật trong vũ trụ.

Vọng tâm xuất hiện rồi, a-lại-da xuất hiện rồi, a-lại-da có ba loại tính chất, trong Phật pháp gọi là ba tướng tế, hết sức vi tế, rất không dễ gì nhìn thấy được. Trong giáo pháp Đại thừa nói rằng Bồ-tát Bát địa mới nhìn thấy được, đây là đang nói về công phu định lực, phải đạt đến độ sâu như của Bát địa, đại định thâm sâu liền thấy được. Từ Bát địa hướng lên có Cửu địa, Thập địa, Đẳng giác, Diệu giác, cho nên Bồ-tát, bao gồm cả Phật, trong 42 giai vị thì năm giai vị cao nhất này họ có thể nhìn thấy được, dĩ nhiên chẳng phải là giả. Một người nhìn thấy, vậy không nhất định là thật, chỉ cần chứng đắc từ Bát địa trở lên thì bạn đều nhìn thấy được, đây chẳng phải là giả. Cho nên cảnh giới hiện lượng ở trong thiên định, ba tính chất của nó là gì? Nó bao gồm, dùng danh từ hiện nay mà nói, nó có năng lượng, có hiện tượng vật chất và có hiện tượng thông tin, thông tin chính là hiện tượng tinh thần, thông thường chúng ta gọi tinh thần là thọ tướng hành thức, nó có những hiện tượng này. Những hiện tượng này từ đâu mà có? Thấy đều là trong tự tánh vốn tự đầy đủ, trong tự tánh sẵn có, chẳng qua là mê mất, tự tánh mê rồi thì gọi là a-lại-da, a-lại-da sẽ làm biến chất hiện tượng này. Trong tự tánh có trí tuệ, có đức năng, có tướng hảo, hễ mê thì thấy đều biến đổi, trí tuệ biến thành phiền não, trong đây chúng ta gọi là kiến tư phiền não, nhà Thiên Thai nói về phạm vi này rất rộng, kiến tư, trần sa, vô minh toàn bộ là trí tuệ bát-nhã vốn đầy đủ trong tự tánh bị biến chất, biến thành những thứ này. Đức năng biến thành tạo nghiệp, khởi tâm động niệm làm ra tất cả thiện ác nhiễm tịnh,

nguồn gốc của chúng là đức năng trong tự tánh; sáu đường, mười pháp giới vốn dĩ là tướng hảo trong tự tánh, tất cả đều bị biến chất, cho nên Phật thường nói trong kinh là “hết thấy pháp từ tâm tướng sanh”. Phật lại thường nói cho chúng ta biết, điều này nói trong kinh Hoa Nghiêm, vũ trụ và vạn pháp từ đâu mà có? “Chỉ do tâm hiện, chỉ do thức biến”, có thể hiện, có thể sanh là tâm của chúng ta, nó có thể biến, tạo ra vô lượng vô biên những biến hóa, đây là do thức của chúng ta khởi lên tác dụng. Thức là gì? Phân biệt chấp trước, phân biệt chấp trước thì nó liền nảy sanh biến hóa. Nếu không có phân biệt chấp trước, nó hiện tướng, không nảy sanh biến hóa. Cho nên cõi Thật báo trang nghiêm là do tâm hiện, trong ấy sẽ không biến đổi, bởi vì nó không có phân biệt chấp trước.

Phiền não là sự việc như vậy. Cho nên mặc dù là vô lượng vô biên, nhưng chư Phật Bồ-tát đã quy nạp lại thành mười loại lớn, gọi là mười phiền não. Mười loại phiền não này chính là kiến tư phiền não mà nhà Thiên Thai đã nói, tham sân si mạn nghi là cách nghĩ sai lầm, cho nên gọi là tư, tư phiền não; thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, năm loại này là cách nhìn sai lầm, bạn nhìn sự việc bị sai rồi, chính là cách nhìn sai lầm, phía trước là cách nghĩ sai lầm, bao gồm hết thấy sai lầm đều không nằm ngoài những thứ này. Trần sa cũng là phiền não, tại sao vậy? Bởi bạn không thể hiểu được chân tướng của nó. Đây là gì? Đa phần là nói về các hiện tượng của vũ trụ, những cảnh ngộ trong đời người của chúng ta, lý sự, nhân quả quá phức tạp, quá nhiều, không thể đếm xuê. Trần sa là thí dụ, giống như là bụi bặm, như cát bụi vậy, quá nhiều, không đếm xuê, đây gọi là trần sa phiền não. Vô minh, mình là hiểu rõ, bạn đối với vạn sự vạn vật trong vũ trụ này, bạn không hiểu rõ, thể của nó là gì, hiện tượng là gì, nhân quả là gì, đâu là sự, đâu là lý, đều không làm cho rõ ràng. Cho nên mê hoặc, cũng chính là phiền não, có ba loại lớn này, kiến tư phiền não, trần sa phiền não và vô minh phiền não. Trong kinh Hoa Nghiêm, kiến tư phiền não chính là chấp trước mà kinh nói tới, trần sa phiền não chính là nói về phân biệt, vô minh phiền não chính là nói về vọng tưởng. Cho nên, những gì kinh Hoa Nghiêm nói về vọng tưởng, phân biệt, chấp trước cũng cùng một ý nghĩa với cách giảng của nhà Thiên Thai, danh xưng khác nhau nhưng ý nghĩa thì hoàn toàn tương đồng. Vô minh chính là khởi tâm động niệm, không khởi tâm không động niệm thì trí tuệ hiện tiền, khởi tâm động niệm thì trí tuệ liền không còn nữa, liền biến thành vô minh phiền não. Đại đức xưa cũng lấy ví dụ ở trong kinh, trong kinh ví chân tâm giống như nước, một hồ nước này, nước rất sạch sẽ, không hề có ô nhiễm, trong sạch. Mặt nước không có gợn sóng, gió yên sóng lặng, mặt nước phẳng lặng như một

tấm gương, chiếu soi cảnh giới bên ngoài rõ ràng tường tận, đây gọi là gì? Đây gọi là minh, minh tâm. Nếu như hể động, hể động thì nó liền nổi sóng, nếu có gió thổi lên thì mặt nước này sẽ có sóng, nếu nước có sóng thì nó chiếu soi cảnh giới bên ngoài không còn rõ ràng, chân tâm cũng như vậy. Cho nên tâm không được động, tâm hể động thì liền mê ngay, tâm liền biến thành a-lại-da; còn không động, không động thì a-lại-da liền khôi phục lại chân tâm. Cho nên ở trong Pháp Tướng tông có nói a-lại-da là một nửa chân, một nửa là hư vọng, nửa thật nửa giả, điều này là đúng, thật sự là loại tính chất này. Làm sao đem cái một nửa hư vọng kia bỏ đi, khôi phục đến thuần chân, đây chính là đã thành Phật.

Trong luận Đại Trí Độ nói: *“Phiền não, có thể khiến cho tâm phiền muộn, có thể tạo ra khổ não.”* Ý nghĩa cũng tương tự như trước, đây là giải thích về phá thành phiền não. *“Thành là thành trì”*, công sự phòng thủ của thời xưa. Thành trì, thí dụ cho phiền não vững chắc giống như thành trì, rất khó buông bỏ nó, rất khó phá tan, phàm phu chúng ta không có cách gì. *“Phật diễn diệu pháp, phá tan thành lũy phiền não trong thân tâm chúng sanh, cho nên gọi là phá thành phiền não.”* Đây là giải thích đại ý câu kinh văn này. Ở đây không phải nói “Phật nói diệu pháp”, ngài dùng chữ diễn, diễn là biểu diễn, Phật làm ra cho chúng ta xem, đây là thuộc về thân giáo. Thích-ca Mâu-ni Phật dạy học hết sức thành công, những chỗ này đều là điều mà chúng ta phải hết lòng học tập. Ở Trung Quốc, Khổng tử và Mạnh tử dạy học đã thành công, ảnh hưởng đến ngày nay là 2.500 năm. Phật Thích-ca đã làm giáo dục thành công, theo như ghi chép của lịch sử Trung Quốc, ảnh hưởng của ngài là hơn 3.000 năm, về sau vẫn còn chịu sự ảnh hưởng của ngài. Phật tự mình nói, pháp vận của ngài kéo dài 12.000 năm, dùng cách nói hiện nay thì chính là cuộc đời dạy học năm xưa của ngài có sức ảnh hưởng đến con người trên địa cầu này là 12.000 năm, thời gian dài như vậy. Ngài làm sao dạy thành công? Chính là bản thân làm được trước tiên. Ngài dạy chúng ta phá thành phiền não, bản thân ngài đã phá được trước. Bản thân ngài còn chưa đoạn phiền não thì làm sao có thể giúp chúng ta đoạn phiền não đây? Phàm là những gì trong kinh điển nói, ngài đã làm được toàn bộ, những gì chưa làm được thì ngài tuyệt đối sẽ không nói, dạy học như thế mới có thể thành công.

Vài năm trước, vào năm 2005 chúng tôi đã tổ chức làm thực nghiệm ở thị trấn Thang Trì, huyện Lư Giang, tỉnh An Huy, Trung Quốc, chính là đem văn hóa truyền thống ra làm thí điểm tại thị trấn nhỏ này, thử xem có thể làm ra được hay không.

Chúng tôi đã tập hợp một đội ngũ giáo viên, số lượng không nhiều, 30 mấy vị, khi tôi nói chuyện với các thầy cô thì đề cập đến vấn đề này, tại sao việc dạy học của Thích-ca Mâu-ni Phật, Khổng tử, Mạnh tử lại có được thành tựu thù thắng đến như vậy? Tỉ mỉ mà quan sát, người ta là làm được trước. Làm được rồi sau mới dạy người thì đây là thánh nhân, nói được và đồng thời làm được thì đây là hiền nhân, nếu như nói được mà bản thân làm không được, tôi nói đó gọi là gạt người, gạt người thì làm sao có thể thành tựu cho được? Tôi khuyến khích thầy cô phải học làm thánh nhân, phải hướng về Khổng tử, hướng về Thích-ca Mâu-ni, noi theo các ngài, chúng ta thật thà, thật làm sao cho giống như các ngài, vậy thì giáo dục mới có thể tổ chức thành công. Cho nên ba mươi mấy vị thầy cô giáo này hết sức đáng quý, họ thật sự thật làm, thật sự là đại thánh đại hiền, đã làm ra được rồi, cho nên rất nhanh chóng thấy được hiệu quả. Cư dân trong thị trấn nhỏ này đã sanh ra thay đổi, chuyển biến gần như 180 độ, khiến chúng ta thực sự tin rằng “người ban đầu, tánh vốn thiện”, thật sự đã hiểu rõ, con người rất dễ dạy! Chỉ là không có người dạy, nếu như có người dạy thì con người rất dễ dạy, vừa dạy liền quay đầu, lương tâm liền xuất hiện, không còn mặt mũi nào làm việc sai quấy nữa, thu được hiệu quả tốt đẹp đến như vậy. Đây chính là lấy thân làm gương, vậy mới thực sự giúp đỡ chúng sanh đoạn phiền não, tăng trí tuệ.

Câu tiếp theo là “*hủy hào ái dục*”, dục này chính là dục vọng. “*Tịnh Ảnh Sớ nói: tâm của ái dục sâu thẳm mà khó vượt qua, thế nên nói là hào, dạy bảo đoạn trừ để phá hủy đi.*” Chúng ta tiếp tục xem đoạn bên dưới: “*Chân Giải nói: hủy hào ái dục là bỏ đi tâm dục. Ái dục là gốc rễ của muôn khổ. Dòng chảy của dục sâu rộng, chúng sanh chìm đắm trong đó mà khó vượt qua, thế nên ví như hào.*” Hào là gì? Bên dưới có chú giải, “*là cái hố nước dài bao quanh thành*”, người Trung Quốc chúng ta gọi là hào bảo vệ thành, bảo vệ thành trì, bên ngoài thành người ta đào một cái ngòi dài, thời xưa dùng để đề phòng kẻ địch đến công thành, đây là một đường gây trở ngại. Điều là từ thí dụ mà nói, đem dục vọng thí dụ như là hào bảo vệ thành, đây là thứ rất không dễ gì công phá được. Tâm của ái dục sâu thẳm mà khó vượt qua, tham ái của con người chính là phiền não sanh ra đã có, chẳng cần phải học. Chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, bạn nhìn đứa trẻ mới ba bốn tháng tuổi, nếu như có hai đứa trẻ ở cùng nhau, bạn đặt một viên kẹo ở đó, bạn xem hai đứa liền tranh giành nhau. Từ điểm này bạn sẽ phát hiện ra, đứa bé nhỏ như thế, cũng chẳng có ai dạy nó cả, mà nó đã có tâm tham, nó đã có tâm đồ kỵ, liền có thể nhìn ra được ái dục của nó, cho nên đây chính là điều Phật pháp gọi là phiền não sanh ra đã có. Loại phiền não này nếu

không biết phòng ngừa, dạy bảo nó thật tốt, nếu như thuận theo tập khí của nó để tăng trưởng, vậy sau này sẽ rất phiền phức, thật sự là chuyện gì nó cũng có thể làm ra được. Đây gọi là gì? Tập tánh. Người xưa Trung Quốc là thật sự có trí tuệ, từ nhỏ đã bắt đầu dạy bảo để đứa trẻ thật sự hiểu được đâu là đúng sai thiện ác. Ai không đoạn được, trong cuộc đời con người cũng không thể thiếu nó, thế nhưng cần phải có chừng mực, phải có sự hạn chế, đây chính là điều cần phải dạy. Hợp với tình lý, vậy được phép, có một giới hạn nhất định, không được vượt qua. Tổ tiên dạy học là dùng lễ, lễ chính là tiết độ, là có chừng mực nhất định, bạn không được vượt qua, vượt qua là sai rồi, đó là lỗi lầm, cho nên dùng lễ làm tiêu chuẩn. Trong Phật pháp chính là dùng giới luật làm tiêu chuẩn, bạn nhất định phải giữ giới, phải giữ lễ.

Những gì trong Đệ Tử Quy nói là quy củ của cổ thánh tiên hiền, quy củ này không phải là sáng tạo của các ngài, cũng không phải là phát minh của các ngài, hoàn toàn là tùy thuận tánh đức để lập ra, giúp chúng ta ngay trong đời này quay về chân thật, trong Phật pháp gọi là hết vọng về nguồn. Cho nên mục đích chủ yếu của giáo dục Trung Quốc là ở chỗ này, chúng ta không thể không biết. Về chân thật, về nguồn là đạt đến gì? Đạt đến thánh nhân, người Trung Quốc gọi là thánh nhân, còn trong giáo hóa của Phật thì nói là Phật-đà. Chân thật, phần trước đã giảng rất nhiều, thật trí, chân như, bốn tánh của Như Lai đều là nói về việc này. Trong Hoàn Nguyên Quán nói rất hay, gọi là “thể tự tánh thanh tịnh viên minh”, danh từ dài hơn một chút, nhưng ý nghĩa vô cùng hay, rất rõ ràng, rất sáng tỏ. Tự tánh, viên là viên mãn, giống như lúc đại sư Huệ Năng đại triệt đại ngộ đã nói “nào ngờ tự tánh vốn tự đầy đủ”, đầy đủ chính là viên mãn, là ý nghĩa của viên; minh, minh là trí tuệ, trí tuệ vô lượng, tướng hảo vô lượng, tướng hảo cũng nằm trong viên, đức năng và tướng hảo là dùng chữ viên để biểu thị, trí tuệ là dùng chữ minh để biểu thị, bạn xem thể viên minh, nó là bản thể của vạn sự vạn vật, cho nên danh từ này rất hay. Trở về với bản thể là đúng rồi, là bản thể mà trong triết học nói tới, bản thể của vũ trụ vạn hữu. Tập khí phiền não, đặc biệt là tham sân si, đều là sanh ra đã có, một khi vừa mê thì đem tánh đức biến thành tham sân si. Thứ này không thể tăng trưởng, bởi vì tăng trưởng thì sẽ đi ngược với bốn tánh trái nghịch với bốn tánh, bốn tánh là thiện, nó thì không thiện. Tuy rằng mê rồi, là không thiện, nhưng không thể để rời khỏi bốn tánh quá xa, trong một phạm vi nhất định vẫn chẳng đến nỗi xảy ra việc. Cổ thánh tiên hiền, sau khi chúng ta học Phật rõ ràng rồi, những vị đó đều là chư Phật Bồ-tát tái lai, các ngài thật sự là đã thành Phật từ kiếp lâu xa về trước, cho nên các ngài rất rõ ràng. Các ngài vì chúng ta mà chế lễ tác nhạc, dạy bảo chúng ta phải tuân thủ, cả đời này dẫn cho

không thể khai ngộ, không thể trở về tự tánh, thì cũng có thể trải qua một cuộc đời hạnh phúc mỹ mãn, đây là việc tốt.

Lão tổ tiên của Trung Quốc, chúng ta đem đức kết lại, các ngài chỉ dạy cho chúng ta 12 điều, rất dễ nhớ! Dạy chúng ta trong cuộc sống hằng ngày, từ khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều không được vượt ngoài phạm vi này. 12 chữ này là hiếu để trung tín, đối với cha mẹ phải biết tận hiếu, đối với anh em, đối với bậc tôn trưởng phải biết tận đề, đối với đất nước, đối với nhân dân phải biết tận trung, đối với hết thảy mọi người phải biết dùng tín, không được dối gạt, hiếu để trung tín. Đối người tiếp vật phải biết lễ phép, lễ vô cùng quan trọng, không thể xem thường, nếu bạn xem thường lễ thì xã hội sẽ động loạn, gia đình sẽ bất hòa, cho nên người xưa đối với lễ này hết sức coi trọng. Trong một gia đình, cha con, vợ chồng, anh em thì ai nấy đều phải giữ lấy lễ, một nhà hòa thuận, gia hòa vạn sự hưng; trong xã hội thì ai nấy đều hiếu lễ, xã hội tương hòa, xã hội an định hài hòa, nó rất quan trọng. Nghĩa, nghĩa là đạo nghĩa, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm phải hợp tình, hợp lý, hợp pháp, đây chính là nghĩa. Liêm là liêm khiết, không lấy tiền tài ngoài bốn phận, không chiếm của người khác dù chỉ một chút lợi nhỏ, đây đều gọi là liêm. Biết sĩ, đức hạnh của chúng ta không bằng người, sĩ nhục! Học thuật không bằng người là chuyện thứ yếu, quan trọng nhất là đức hạnh. Dầu cho có nghèo hèn, nhưng có đức, có đạo, ở trong xã hội vẫn được người đời tôn kính, thậm chí đến đời sau khi người ta nhắc đến vẫn khởi lòng tôn kính. Chúng ta hãy nghĩ về Khổng tử, nghĩ về Nhan Hồi, 2.500 năm sau khi nghe thấy những tên này vẫn khởi lòng tôn kính. Lúc các ngài tại thế thì nghèo khó, cũng chẳng có địa vị xã hội, có thể nói là người nghèo hèn, thế nhưng các ngài có đạo đức, điểm này là quan trọng. Bốn chữ phía sau là nhân ái hòa bình, nhân là “suy mình ra người”, nghĩ đến mình thì sẽ nghĩ đến người khác, “điều gì mình không muốn, đừng làm cho người khác”. Người nhân thì thương người, thương người thì không hại người. Sau cùng là hòa bình, chung sống hòa mục, đối đãi bình đẳng. Bạn xem lão tổ tiên chỉ dạy chúng ta 12 chữ, làm được 12 chữ này rồi thì thiên hạ thái bình, xã hội liên hài hòa, cả đời này của một người thật sự là trải qua đời sống hạnh phúc mỹ mãn, chính là 12 chữ này. 12 chữ này là tánh đức, đây là tiêu chuẩn mà lão tổ tiên đã cho chúng ta.

Trong Phật pháp, Phật nói cho chúng ta về thập thiện nghiệp đạo, ý nghĩa này rất gần với những điều lão tổ tiên đã dạy. Không sát sanh, không sát sanh là nhân, nhân ái, không những không được giết người, tất cả động vật đều phải yêu thương

bảo vệ. Con người ở thời thượng cổ ăn thịt, bạn xem trong lịch sử Trung Quốc có ghi chép sớm nhất là Phục Hy thì, phục là hàng phục, còn hy là gì? Là thú dữ. Thời xưa họ chẳng có thứ gì cả, làm sao để duy trì cuộc sống đây? Nhờ săn bắn, con người đấu tranh với thú dữ. 500 năm sau thì Thần Nông thì xuất hiện, ngài đề xướng việc trồng trọt. Cho nên, Trung Quốc suốt mấy ngàn năm qua luôn lấy nông nghiệp lập quốc, địa vị của nông dân rất cao. Xã hội Trung Quốc ngày trước có bốn giai cấp, là sĩ nông công thương, người có địa vị cao nhất trong xã hội chính là người đọc sách, người đọc sách là người có tu dưỡng đạo đức, có trí tuệ của cổ thánh tiên hiền. Vì vậy thời xưa có một câu nói, “mọi việc đều thấp kém, chỉ có đọc sách cao”, để khuyến khích con người hiếu học, học thánh, học hiền. Đọc sách là chí ở thánh hiền, không phải nói rằng tôi đọc sách để tương lai đạt được công danh phú quý, không phải vậy, mục tiêu không nằm ở chỗ này, mục tiêu là ở thánh hiền, học làm thánh nhân, học làm hiền nhân. Tám gương mẫu mực của thánh hiền chính là Khổng tử và Mạnh tử, lấy các ngài làm đại biểu. Hai vị này cả đời làm thầy giáo chuyên nghiệp. Thích-ca Mâu-ni Phật làm được viên mãn nhất, điều này chúng ta cần phải nhận thức, Thích-ca Mâu-ni Phật không phải là thần cũng chẳng phải là tiên, ngài là con người, chúng ta phải nhận thức rõ ràng về ngài. Ngài là thân phận gì? Thầy giáo chuyên nghiệp. Bạn cứ nhìn vào tám tướng thành đạo của ngài thì bạn sẽ hiểu ngay, sau khi khai ngộ thì cả đời dạy học. 30 tuổi khai ngộ liền bắt đầu dạy học, đến năm 79 tuổi thì viên tịch, trong kinh thường nói “giảng kinh hơn 300 hội, thuyết pháp 49 năm”, cả đời ngài có 49 năm dạy học, là thầy giáo chuyên nghiệp, hơn nữa lại còn không thu học phí, một xu cũng không thu, tấm lòng rộng lớn. Học trò không phân biệt quốc gia, không phân biệt dân tộc, không phân biệt tín ngưỡng, ai đến cũng không từ chối, bạn muốn đi thì ngài cũng không giữ bạn lại. Thích-ca Mâu-ni Phật là một người như vậy, chúng ta cần phải nhận thức rõ ràng về ngài. Bản thân ngài, bạn xem trước khi dạy học là 12 năm khổ hạnh, 19 tuổi rời khỏi gia đình, ra đi tìm thầy học đạo, học suốt 12 năm, sau đó ở dưới cây bồ-đề đêm thấy sao mai, đại triệt đại ngộ. Sự nghiệp của bậc thánh hiền là gì? Dạy học.

Trong xã hội cũ của Trung Quốc, có hai hạng người đều rất thanh khổ, thế nhưng ở trong xã hội lại đặc biệt nhận được sự tôn kính của mọi người, thứ nhất chính là dạy học, dạy học là sự nghiệp thánh hiền. Ngành nghề vào thời đó, bạn làm nghề gì? Bạn đắc ý ở phương diện nào? Người dạy học sẽ nói là phu tử, tôi là làm nghề phu tử, Khổng phu tử, Mạnh phu tử, phu tử chính là thầy giáo, họ là làm nghề phu tử, ở trong xã hội hết sức được người đời kính trọng. Họ dạy học cũng giống như Khổng tử có

thu một chút học phí, học phí này không có tiêu chuẩn, nếu như định ra giá cả thì đó là làm kinh doanh rồi, đó không còn là bậc thánh hiền. Cho nên đời sống của những người thầy này dựa vào đâu? Dựa vào giúp đỡ của phụ huynh học sinh, một năm ba dịp lễ, ở Trung Quốc là tết Đoan Ngọ, Trung Thu, Nguyên Đán, phụ huynh học sinh sẽ biếu tặng một ít lương thực cho thầy giáo. Tùy tâm, gia đình giàu có thì tặng nhiều một chút, gia đình cảnh ngộ thanh bần thì tặng ít một chút, gia đình thật sự khó khăn, thầy giáo còn giúp đỡ lại học trò, còn giúp đỡ đời sống của gia đình học trò nữa. Điều này thật đáng để người tôn kính, thầy là người truyền đạo, thầy không phải làm ăn buôn bán. Cho nên đời sống thông thường của họ đều khá thanh khổ, người ta thường gọi là tú tài nghèo, điều này chúng ta cần phải biết. Hạng người thứ hai nhận được sự tôn kính là thầy thuốc, thầy thuốc thời xưa ở Trung Quốc, thậm chí cho đến những năm đầu thời Dân quốc, đại khái năm Dân quốc thứ 20, 30, thầy thuốc như vậy ở đâu cũng có thể gặp. Thầy thuốc chữa bệnh cho người ta không hề mặc cả giá tiền, không có nói đến chi phí khám chữa bệnh, chữa khỏi bệnh cho bạn rồi, bạn mới gửi tặng chút quà biếu cho đại phu. Khi tặng quà thì cũng là tùy tâm, không phải là cần bao nhiêu, không phải như vậy. Thầy thuốc là toàn tâm toàn lực cứu người, chữa bệnh mà mặc cả giá tiền thì chẳng phải đã biến thành thương nhân rồi sao? Thầy thuốc không phải là thương nhân, họ là người cứu người, cứu thân mạng của người. Còn phu tử, những người dạy học này, là cứu huệ mạng của người. Trong đây đa phần đều là nghĩa vụ, cả đời đều là nghĩa vụ trách nhiệm. Thích-ca Mâu-ni Phật lại càng là một tình nguyện viên tiêu chuẩn, ngài mỗi ngày ăn uống đều ra ngoài ôm bát khát thực, cho nên học trò muốn cúng dường thì ngài một xu cũng không nhận. Ở trong xã hội thì hai hạng người này nhận được sự sùng kính, nhắc đến thì không ai không tôn kính, cảm thấy kính nể.

Ngày nay đã biến chất rồi, thầy thuốc thì mặc cả giá tiền, đều đã biến thành thương nhân, thầy cô ở trường không hết lòng dạy học, mở lớp dạy thêm, ở trên lớp học thì chỉ dạy một nửa, còn một nửa kia thì giữ lại không dạy, để dành, đến lớp dạy thêm mới dạy, khiến học sinh không thể không đi học thêm, học thêm thì phải thu phí, cho nên cũng đã biến thành thương nhân. Trung Quốc ngày trước có sĩ nông công thương, hiện nay sĩ nông công đều không còn nữa, chỉ có thương, toàn bộ là thương nhân. Thương thì phiền phức lớn rồi, thương là gì? Thương là chuyên môn nói đến của cải, đây là dục vọng lớn của con người, con người nhất định tranh. Khởi tâm động niệm đều là tổn người lợi mình, xã hội này làm sao có được hòa hợp cho được? Xã hội này làm sao có thể không động loạn cho được? Cho nên đọc nhiều

thêm một chút, xem những thứ của người xưa, bạn lại nhìn vào xã hội hiện nay, sẽ thấy rất rõ ràng, rất tường tận, căn bệnh nằm ở đâu đều biết, dùng phương pháp gì để cứu vẫn cũng đều rõ ràng. Không phải là không cứu được, có thể cứu được, nhưng phải nghe lời mới được, phải buông xuống dục vọng của chính mình thì mới cứu được, dục vọng không thể buông xuống thì xã hội này sẽ không cứu được, đến cuối cùng thì chính mình và xã hội sẽ cùng đi đến chỗ diệt vong, điều mà người phương Tây hiện nay gọi là ngày tận thế, đó chính là cùng đi đến chỗ diệt vong. Hiện nay điềm báo này dường như đã xuất hiện, những gì chúng ta thấy trên các phương tiện truyền thông, xã hội toàn thể giới động loạn, tai biến trên địa cầu dồn dập, khắp nơi đều như vậy. Hiện tượng này chưa từng thấy qua trong lịch sử toàn thế giới, đây là cảnh cáo mà trời cao dành cho chúng ta, nếu như vẫn còn chưa hồi đầu, thì sau đó chính là ngày tận thế. Thật sự hồi đầu, sửa lỗi làm mới, cứu được, không phải là không cứu được. Phật thường nói trong kinh rằng “tướng tùy tâm chuyển, cảnh tùy tâm chuyển”, cảnh giới cũng là chuyển theo tâm, chủ thể là ý niệm của chúng ta, ý niệm của chúng ta đoan chánh, tương ứng với tánh đức, hòa hợp liền xuất hiện; nếu như ý niệm của chúng ta là tà tri tà kiến, tai nạn liền hiện tiền, sự việc chính là như vậy.

Cho nên Phật ở chỗ này, câu nói sau cùng này nói rất quan trọng, “dạy bảo đoạn trừ để phá hủy đi”, dạy bảo chúng ta đoạn ái dục, dạy bảo chúng ta buông xuống ái dục, đừng vì bản thân mình, hãy vì xã hội, vì quốc gia, vì thế giới, vì tất cả chúng sanh khổ nạn, đó gọi là thực hành hạnh Bồ-tát, bạn không còn là phàm phu, bạn đã từ phàm phu nâng cao lên thành Bồ-tát rồi. Vì sao vậy? Ở đây đã nói ra cho chúng ta biết, Chân Giải nói ra cho chúng ta biết, “ái dục là gốc rễ của muôn khổ”. Cả đời người, hoặc nói là đời đời kiếp kiếp, căn nguyên của tạo tác tất cả tội nghiệp đều là vì ái dục. Ái là tham, dục là danh từ chung của tài sắc danh thực thù. Tham tài, tham sắc, tham danh, tham lợi thì phiền phức sẽ đến liền, tham không có điểm dừng, như vậy làm sao mà chịu nổi? Xã hội hiện nay chúng ta đã nhìn ra rồi, dòng chảy của dục sâu rộng, vi-rút này quá sâu, truyền nhiễm này quá rộng. Một mình bạn làm ra hình mẫu như vậy, người khác đều học theo bạn, khiến cho người trên toàn thế giới này đều tham lam, đến lúc này thì phải làm sao đây? Luân lý không còn nữa, đạo đức cũng chẳng còn nữa, nhân quả cũng chẳng ai tin nữa, pháp luật cũng không quản nổi, chính phủ quốc gia cũng không quản nổi, nếu như đã đi đến bước đường này, đó chính là như trong tôn giáo thường nói, thượng đế phải ra tay rồi. Thật ra chẳng phải thượng đế ra tay, đời sống của thượng đế vui biết bao, ngài quản chỉ cái việc bao

đồng này? Thật sự không phải là thượng đế ra tay, là gì? Là đại tự nhiên báo thù, đây là sự thật. Ngày nay chúng ta tùy ý vì lòng tham lam mà cưỡng đoạt tài nguyên của trái đất, có lỗi với trái đất, trái đất phải triển khai báo thù, đó chính là thiên tai, tai họa nào cũng đều kéo đến rồi. Động đất đến rồi, sóng thần đến rồi, bão lớn đến rồi, khí hậu biến đổi bất thường, đây là sự báo thù mà trái đất dành cho bạn, chính là gì? Bạn đã làm quá mức. Thật sự là vì đời sống thì nó chẳng trách bạn, bạn cần mưu sinh, bạn khai thác một chút đất đai, gieo trồng một ít lương thực, mảnh đất này sẽ không trách bạn, vì sao vậy? Là đương nhiên. Nếu như bạn vì dục vọng của bản thân, muốn phát tài lớn, dẫn dắt mọi người đều tới phá hoại môi trường sinh thái tự nhiên, vậy rắc rối lớn rồi, thiên địa quỷ thần sẽ không dung thứ bạn. Đừng cho rằng không có, thật sự có! Cây có thần cây, hoa cỏ có thần hoa cỏ, núi có thần núi, sông có thần sông, đất đai còn có thổ địa công, những điều này là thật, một chút cũng chẳng giả. Bạn mặc sức đi cưỡng đoạt tài nguyên của họ, họ không có nơi nào để thưa kiện, vậy thì họ phải đến báo thù. Chân tướng sự thật trong đây, trong kinh Phật đã giảng rất rõ ràng, “tướng do tâm sanh, cảnh tùy tâm chuyển”, chúng ta dùng tâm thái tốt đẹp để đối với người, đối với việc, đối với thiên địa vạn vật, thì thiên địa vạn vật đối với chúng ta cũng sẽ tốt đẹp; chúng ta dùng dục vọng, niệm ác để đối xử với chúng, thì phản kháng của chúng đối với chúng ta cũng hết sức tàn khốc.

Chúng sanh chìm đắm mà khó vượt qua, ví như là hào. Bên dưới có một lời giải thích, giải thích đơn giản, “hào là cái hồ nước dài bao quanh thành”, chính là hào bảo vệ thành. *“Kiếm Phật pháp chém đứt hào dục, làm cho tan rã.”* Kiếm là ví dụ, ví dụ Phật pháp giống như một thanh bảo kiếm, nó có thể chặt đứt ái dục của bạn. Điều này nói rõ, Phật nói cho chúng ta những đạo lý này, bạn thật sự sáng tỏ rồi, thật sự thông đạt rồi thì bạn rất tự nhiên chịu buông xuống, bạn biết rằng đây chẳng phải là việc tốt. Trái ngược với tự tánh đều là tạo nghiệp, là tội lỗi rất sâu rất nặng, tại sao phải làm vậy? Giống như đoạn trước chúng ta cũng đề cập đến, những việc trái ngược với tánh đức, đối với chúng ta chẳng có một chút lợi ích nào. Trong y học của Trung Quốc nói rất hay, tổn thân bại đức, dục vọng nhiều sẽ làm tổn hại đến thân thể của chính mình, thân thể của bạn nhiều đau bệnh. Người lắm bệnh thì rất khổ, hiện nay lại không có y dược điều trị tốt, tại vì sao? Lòng người không thiện, thuốc tốt đều biến thành xấu, biến chất rồi. Bạn thử nghĩ xem vì sao nó lại biến chất? Con người hiện nay lấy thuốc độc đi đầu độc đất đai, dược liệu là từ đất mọc lên, bạn đầu độc đất đai thì đất đai mọc lên ngũ cốc hoa màu, mọc lên thảo dược đều mang theo bệnh độc, là con đường chết, đạo lý này chúng ta cần phải biết. Bạn xem hiện

nay trông trọt dùng thuốc trừ sâu, dùng phân bón hóa học, thuốc trừ sâu và phân bón hóa học là độc hại đất đai, lần thu hoạch đầu tiên của bạn không tệ, rất tốt, lần thứ hai, thứ ba thì chẳng còn gì để thu hoạch nữa, đất đai không mọc ra thứ gì nữa, đến lúc đó phải làm sao? Khủng hoảng lương thực hiện tiền rồi. Sự khủng hoảng lương thực này từ đâu mà đến? Tự làm tự chịu, không nên dùng những thứ hóa chất này để đầu độc đất đai. Phương thức canh tác thủ công của người xưa, đó là thực phẩm lành mạnh nhất. Người xưa tế trời đất, núi sông, quỷ thần, là vì điều gì? Báo ân. Người hiện nay lại cho rằng đây là mê tín, người xưa mê tín, không có trí tuệ, không hiểu khoa học, hiện nay họ tin vào khoa học, làm gì có quỷ thần. Người xưa mê tín, nhưng trải qua ngày tháng tốt đẹp, người ngày nay không mê tín thì lại hằng ngày phải gánh chịu những tai nạn này, ai đúng ai sai thì chúng ta phải bình tĩnh mà quan sát, không thể cứ người ta nói sao thì nói vậy, như thế là sai rồi. Bình tĩnh mà quan sát, người xưa làm có đạo lý! Không có quỷ thần, hiện nay quỷ thần đang ở bên cạnh bạn, bạn có tin không? Bạn thấy ở Trung Quốc hay ở nước ngoài, có biết bao nhiêu hiện tượng nhập thân. Tôi đi đến bất cứ nơi nào giảng kinh cũng đều gặp phải những chuyện nhập thân. Nhập thân, họ không phải là giả vờ, thật sự có linh quỷ nhập thân, nếu bạn nhìn thấy thì bạn không thể không tin, không giả vờ được. Thiên địa quỷ thần đều đến nhập thân, tôi đều đã gặp qua. Tôi thấy rồi cũng không thể nói, nói ra thì sao? Nói ra lại bảo tôi cũng mê tín luôn. Tôi rất rõ ràng, tôi rất tường tận, tôi biết rằng tuân theo giáo huấn của người xưa quyết định là chính xác, chúng ta so với người xưa thì còn kém xa lắm. Nhà khoa học, bạn xem rất nhiều nhà khoa học đều là những tín đồ tôn giáo kiên thành, họ cũng mê tín sao? Họ không mê tín, chúng ta mới thật sự trở thành mê tín rồi, những chân tướng sự thật này không thể không biết.

Câu tiếp theo, *“rửa sạch cấu uế, hiển tánh thanh tịnh”*, những điều này đều là nói về một số nguyên lý nguyên tắc trong việc giáo hóa chúng sanh của Thích-ca Mâu-ni Phật. *“Hợp Tán nói: Kiến ái phiền não, ví như cấu uế, ‘trí tuệ không’ có thể trừ bỏ, cũng như việc rửa sạch. Trừ tà hiển chánh nên gọi là hiển tánh. Vì hộ trì thành trì pháp nên gọi là thanh tịnh; vượt qua mọi hủy báng nên gọi là thanh tịnh.”* Chú giải Hợp Tán này nói, kiến ái phiền não, kiến này chính là kiến hoặc, là thân kiến, biên kiến, tà kiến, kiến thủ kiến và giới thủ kiến, ái là tham ái, đây là rễ của phiền não. Rễ của rễ đó chính là ngã kiến, có ta thì có tâm riêng tư. Cho nên Phật pháp, đặc biệt là Phật pháp Đại thừa nói về không có ta. Không có ta mới là chân tướng sự thật, chấp trước vào cái thân này là ta, vậy sai rồi. Trong giáo pháp Đại thừa nói có ta thật, chúng ta không biết, có ta thật. Cho nên định nghĩa về “ta” trong kinh

Phật, nói đơn giản, hai loại ý nghĩa, ý nghĩa thứ nhất là chủ tử, ý nghĩa thứ hai là tự tại. Vậy chúng ta thử nghĩ xem, chúng ta đem cái thân này xem là ta, cái thân này của ta có thể làm chủ tử được không? Có thể đạt được tự tại không? Nếu như thật sự có thể làm chủ tử, lẽ ra vĩnh viễn lìa khỏi sanh lão bệnh tử, sanh còn có thể, lão bệnh tử thì không muốn, có được không? Không làm được, mỗi ngày càng già yếu, bạn không thể nào làm chủ được. Nếu như nói tâm là ta, nhà triết học phương Tây nói, họ biết thân chẳng phải ta, cái gì là ta? Ta tư duy nên ta tồn tại, ta có khả năng suy nghĩ này chính là ta. Vậy thì thử hỏi xem, cái ta có khả năng suy nghĩ này có tự tại hay không? Chẳng tự tại, lấy định nghĩa của Phật pháp làm tiêu chuẩn, ta chính là giả.

Thế nhưng trong kinh Phật có nói về ta thật, ta thật đích thực có thể làm chủ, được đại tự tại. Có thể làm chủ là cái gì? Không sanh không diệt. Ta này là gì? Tự tánh là ta, tự tánh không sanh không diệt, tự tánh có thể sanh vạn pháp. Người học Phật theo đuổi điều gì? Là tìm lại ta thật. Thân thể chân thật là gì? Pháp thân, pháp thân là ta chân thật. Pháp thân là gì? Khắp pháp giới hư không giới gọi là pháp thân. Khi nào bạn có thể thừa nhận rằng vạn pháp trong vũ trụ chính là pháp thân của ta, đây là điều mà Phật đã nói trong kinh. Vì sao lại là pháp thân của bạn? Là do tự tánh của bạn biến hiện ra, chủ thể biến là bản tánh của chính bạn, còn cái được biến ra là vạn sự vạn vật, toàn bộ vũ trụ đều là do tự tánh của chính bạn biến hiện ra. Giống như nằm mộng vậy, khi người đang nằm mộng, nếu như bạn đột nhiên cảm thấy, giấc mộng này là do ý thức của ta biến hiện ra, vậy thì trong mộng cái gì là ta? Toàn bộ cảnh mộng là ta, cảnh mộng là do ý niệm của ta biến hiện, vọng niệm biến hiện ra, toàn bộ cảnh mộng là ta, trong giấc mộng có thân thể của mình, thân thể của những người khác cũng là do ta biến ra, đều là ta. Trong Phật pháp nói về chứng đắc pháp thân, bạn thật sự đã khẳng định rồi, chẳng còn chút mảy may nghi ngờ nữa, khắp pháp giới hư không giới cùng với chính mình là một thể, như vậy mới được tự tại. Thân này diệt rồi, thân thể kia không hề diệt, cũng giống như trao đổi chất của tế bào trong cơ thể chúng ta, mỗi ngày từng giây từng phút đều có tế bào chết đi, những tế bào mới lại sanh ra để bổ sung vào. Chẳng có sanh tử, đây là thật. Tất cả chúng sanh cùng với chính mình là một thể, làm sao lại không yêu thương bảo vệ? Làm sao lại có thể tổn hại? Làm gì có cái đạo lý này! Đây gọi là người giác ngộ. Người không giác ngộ thì có thiên kiến, chấp trước, thứ gì cũng đều nghĩ cho vọng niệm, đều nghĩ cho thân xác giả tạm này, vì vọng tâm và vì thân giả mà tạo tác vô lượng vô biên tội

ngiệp, tương lai phải vào địa ngục chịu quả báo, làm cái chuyện ngu muội như thế, đây gọi là ngu si, điều này Phật thường hay nói trong kinh.

“Ví như cầu uest”, là ô nhiễm. Dùng cái gì mới có thể giúp bạn tẩy sạch những cầu uest này? Trí tuệ không, đây là điều Phật dạy chúng ta. Trí tuệ, trí tuệ vốn chẳng lìa khỏi không, không rồi thì có trí tuệ; có rồi thì trí tuệ sẽ không còn nữa, phiền não sẽ kéo đến. Bạn muốn đoạn trừ phiền não thì bạn phải buông xuống, giống như Thích-ca Mâu-ni Phật. Bạn thấy cả đời ngài thị hiện cho chúng ta thấy, toàn bộ tài sản của cả đời ngài là ba y một bát, chính là ba cái áo và một cái bát, đó chính là toàn bộ tài sản của ngài, ngoài ra chẳng còn gì khác, điều này chúng ta cần phải biết. Mỗi ngày đều đi ra ngoài khát thực, khát thực còn mang theo một công cụ để phòng thân, chính là tích trượng, cái tích trượng mà chúng ta đặt ở phía sau này. Tích trượng là dùng để phòng thân khi đi ra ngoài khát thực, đến thôn làng của người dân, chó của người dân chạy đến cắn bạn, tích trượng này có thể đuổi chó. Đến trước cửa nhà người dân để khát thực, không được gõ cửa, gõ cửa thì quá mất lịch sự, phải làm sao? Hãy rung lắc gây tích trượng, lắc một lắc thì nó sẽ kêu lên. Bạn xem cách thức làm ra gây tích trượng này, vừa lắc một cái là nó kêu ngay. Người ở bên trong nghe thấy liền biết ngay là có người xuất gia đến khát thực, họ sẽ mở cửa để cúng dường cho bạn một ít cơm rau. Cho nên đây là thứ nhất định phải mang theo khi ra ngoài khát thực. Mọi nơi suy nghĩ cho người khác, không được làm nhiều loạn sự thanh tịnh của người khác. Tối đến thì ngủ một đêm dưới cây, ngồi thiền dưới cây lớn, đắp ba y lên thân mình, giống như là đắp chăn vậy. Bởi vì khu vực mà Thế Tôn du hành năm xưa là lưu vực sông Hằng, thuộc về vùng nhiệt đới, cho nên không cần đến quần áo dày, ba y là đã đủ rồi. Ngài làm ra cho chúng ta thấy, buông xuống tất cả, đắc đại tự tại, thân tâm thanh tịnh, tràn đầy trí tuệ. Sự nghiệp cả đời chính là dạy học, ngoài dạy học ra thì chẳng có sự nghiệp nào khác. Dạy học vĩnh viễn không gián đoạn, phần trước chúng ta đã nói qua, nói qua từng cương lĩnh chung. Đối tượng dạy học là vô lượng vô biên, phạm phu chúng ta không nhìn thấy được, phạm phu chỉ nhìn thấy con người, là cùng loại, còn Bồ-tát mười phương chúng ta không thấy được, chư thiên, những thiên thần này chúng ta không thấy được, quỷ thần cũng không thấy được. Họ thì nhìn thấy Phật, Phật cũng nhìn thấy họ, Phật cũng không ngừng giáo hóa họ, giúp đỡ họ, cho nên việc dạy học của Phật Bồ-tát chưa từng có lúc nào gián đoạn, trí tuệ không có thể trừ bỏ, giống như rửa sạch.

“Trừ tà hiển chánh”, đây gọi là hiển tánh, chính là hiển tánh thanh tịnh. “Chánh” là vốn sẵn có của chính mình, người Trung Quốc xưa nói bốn tánh vốn thiện, thiện đó chính là chánh nói ở chỗ này, còn tập tánh không thiện là “tà”. Hiệu quả của giáo dục chính là nằm ở câu này, giúp chúng ta rời xa tà tư tà hạnh, hiển lộ ra chánh niệm chánh hạnh của chính mình, cho nên gọi là hiển tánh. “Vì hộ trì thành trì pháp”, pháp này chính là pháp của chính mình, pháp của chính mình gọi là Phật pháp, điều này quý vị nhất định phải biết. Vì sao vậy? Pháp là thứ vốn dĩ đầy đủ ở trong tự tánh, chúng ta bị mê rồi, Thích-ca Mâu-ni Phật làm ra tấm gương, lại giảng giải cho chúng ta nghe, để pháp ở trong tâm tánh của chính chúng ta được hiển lộ ra, là đạo lý này. Pháp của Thích-ca Mâu-ni Phật không có cách nào cho chúng ta được, nhất định phải là pháp của tự tánh chúng ta, nhờ vào dẫn dắt của Thích-ca Mâu-ni Phật, mà khai hiển ra được pháp của tự tánh chúng ta, như thế mới đúng. Cho nên bạn tu hành thành Phật rồi, Phật đối với bạn có công lao hay không? Phật dẫn dắt bạn, thành tựu của chính bạn vẫn là bốn phần của chính mình, Phật Bồ-tát không kể công. Thế nhưng chúng ta phải cảm tạ sự hướng dẫn của ngài, không có ngài hướng dẫn thì chúng ta vĩnh viễn mê muội điên đảo, điều lợi ích mà ngài đối với chúng ta chính là ở chỗ này, dẫn dắt chúng ta, giúp chúng ta giác ngộ ra rằng hóa ra chúng ta với ngài không có khác nhau. Ngài có thể buông xuống phiền não, thì mình đây chỉ cần buông xuống phiền não là giống như ngài! Trí tuệ, đức năng và tướng hảo trong tự tánh đều hiện ra hoàn toàn. Không phải là có được từ bên ngoài, không phải là Phật Bồ-tát cho chúng ta, không phải, nhất định phải hiểu rằng tự tánh vốn tự đầy đủ. Cho nên gọi là hộ trì thành trì pháp, chính chúng ta phải biết cách bảo vệ, đây gọi là thanh tịnh. “Vượt qua mọi hủy báng nên gọi là thanh tịnh”, tất cả mọi hủy báng thấy đều là giả, đều không phải thật. Chúng ta làm sai rồi, thì mới có hủy báng, hiện nay tư tưởng của chúng ta thuần chánh, kiến giải thuần chánh, ngôn hành thuần chánh, những sự hủy báng này đều không còn nữa, đây gọi là thanh tịnh.

“Thành trì pháp trong bài văn” là thí dụ, “chỉ cho quả của trí đoạn”, đoạn là phán đoán, trí là trí tuệ, quả báo của phán đoán trí tuệ, thì dùng thành trì pháp để làm thí dụ. Như Hợp Tán cũng giảng như thế này, “quả của trí đoạn gọi là thành trì pháp”, đem thí dụ này nói ra cho chúng ta biết. “Gia Tường Sớ nói: Trừ bỏ mê cấu nên gọi là rửa sạch. Hiểu được vô tướng là vô lậu minh, nên gọi là thanh tịnh.” Cách giải thích này cũng vô cùng hay, lời giải thích này của Gia Tường dễ hiểu. Trừ bỏ mê cấu, mê là mê hoặc, không hiểu rõ chân tướng sự thật, cấu là ô nhiễm, chính là đủ thứ tập khí phiền não, những thứ này nhất định phải buông xuống. Mê buông

xuống rồi thì trí tuệ liền hiện tiền, phiền não buông xuống rồi thì đức tướng liền hiện tiền, bởi vì nó là hai mặt của một thể, cho nên mới dùng việc rửa sạch để làm thí dụ. Hiểu được vô tướng, đây là dạy bạn phải thật sự hiểu rõ chân tướng của vũ trụ vạn vật, giống như những thông tin mà nhà lượng tử lực học công bố gần đây, chúng ta thấy được, dùng chúng để giải thích Phật pháp, có trợ giúp rất lớn cho hàng sơ học chúng ta. Họ đã phát hiện ra, vật chất là thứ gì? Hết thấy vật chất đều được cấu thành từ một loại vật chất cơ bản, danh từ của nhà khoa học gọi là hạt cơ bản. Hiện nay người ta phát hiện ra hạt cơ bản này vẫn còn quá lớn, vẫn có thể phân tích để chia nó thành những thứ nhỏ hơn, vi tế hơn nữa gọi là lượng tử, đây có phải là cực vi chi vi mà trong kinh Phật nói hay không? Lượng tử này chính là nền tảng của vật chất, căn bản của vật chất, hết thấy mọi vật chất đều do nó cấu thành. Vậy thứ này là gì? Họ đã phát hiện ra là ý niệm, chính là ý niệm của con người, ý niệm, rất nhiều rất nhiều những ý niệm biến thành vật chất. Cho nên vật chất là từ tâm tưởng sanh, không có ý niệm thì không có vật chất. Vì vậy họ nói rằng vật chất là một tướng hư ảo của ý niệm tích lũy liên tục, những gì họ phát biểu, là trong vũ trụ căn bản không hề tồn tại thứ gọi là vật chất này. Cho nên hiện tượng vật chất là ảo giác của chúng ta, họ đã tìm ra được nguồn gốc căn bản này rồi. Điều này rất gần với những gì Phật pháp nói, Phật pháp cũng nói như vậy, bạn xem kinh Kim Cang, mọi người thường đọc, trong kinh Kim Cang có câu “phàm những gì có tướng đều là hư vọng”, phát hiện của nhà lượng tử lực học đã chứng minh lời nói này là thật chứ chẳng phải giả. “Hết thấy pháp hữu vi như mộng huyễn bọt bóng”, chúng ta ngu si, đem những thứ giả tạm này xem là thật, niệm niệm chẳng rời, muốn thỏa mãn dục vọng của chính mình, tạo tác vô lượng vô biên tội nghiệp. Cho nên quả báo mà chúng ta đang chịu nhất định phải nhận thức rõ ràng, gọi là tự làm tự chịu, thật sự thì vốn dĩ chẳng có.

Họ đã phát hiện, thật sự là đã phát hiện ra ba tướng tế của a-lại-da, họ nói là vật chất, thông tin và năng lượng, danh xưng không giống với ba tướng tế của a-lại-da, nhưng những gì nói đến là cùng một việc. Thứ nhất của a-lại-da là tướng nghiệp, tướng nghiệp chính là năng lượng mà khoa học nói, tướng chuyển, tướng chuyển chính là thông tin mà họ nói, chính là ý niệm, chính là ý niệm, thứ ba là tướng cảnh giới, chính là vật chất mà họ nói tới. Không dễ dàng gì! Cho nên đối với khoa học, tôi tin rằng sau ba đến năm năm nữa, những điều được phát hiện trong lượng tử lực học sẽ trở thành những lý luận mà người thông thường chúng ta đều có thể tin tưởng được một cách phổ biến, điều này sẽ có sự giúp đỡ rất lớn cho Phật pháp, mọi người quay đầu nhìn lại Phật pháp, không phải là mê tín, Phật Pháp là khoa học, nhà khoa

học đến với Phật pháp để tìm kiếm tư liệu. Họ đã phát hiện ra ba tướng tế, ba tướng tế từ đâu mà có thì họ không biết, nhưng trong kinh Đại thừa có. Những người này rất thông minh, nếu họ tiếp xúc với kinh giáo Đại thừa thì nhất định sẽ khiến cho cảnh giới của họ được nâng cao lên một cách đáng kể, giảng giải về các hiện tượng vũ trụ này được rõ ràng hơn, được tường tận hơn, rốt cuộc sự việc là như thế nào. Sửa đổi rất nhiều cách nhìn sai lầm của chúng ta, sửa đổi rất nhiều hành vi sai trái của chúng ta, chỉ cần không phạm sai lầm nữa thì thế giới Cực Lạc liền hiện tiền, thiên quốc trong tôn giáo liền ở ngay trước mắt chúng ta, thượng đế cũng sẽ xuất hiện giữa nhân gian này. Điều là do tâm hạnh của chúng ta không thiện, nên họ mới rời xa chúng ta mà đi, để mặc chúng ta ở nơi đây chịu khổ chịu nạn. Nguyên nhân chủ yếu, do chúng ta đối với chân tướng sự thật là một chút cũng chẳng biết, hoàn toàn bị vọng tưởng phiền não tập khí làm chủ, nên mới có những cảnh ngộ như hiện nay.

Cho nên, vô tướng là thật. Vô tướng là nói về mặt thể, nó có hiện tượng hay không? Có, bạn cũng không thể không thừa nhận. Cho nên sau vô tướng còn có một câu nữa là, vô tướng chẳng phải không tướng, vô tướng là không, chẳng phải không tướng là có, không là thể, có là hiện tượng. Hiện tượng có thể thọ dụng, có thể thưởng thức, bạn không thể đắc được, nếu nói bạn ta đắc được, vậy thì bạn sai rồi. Tại sao không đắc được? Nó là không, nó căn bản là không hề có. Cho nên nếu như các nhà khoa học thật sự phát hiện ra rằng hiện tượng vật chất là do ý niệm tích lũy, căn bản đều là giả tạm, thì chúng ta đối với hiện tượng vật chất sẽ chẳng còn nảy sanh lòng tham nữa. Cũng giống như chúng ta xem tivi, hình ảnh trên tivi chúng ta có thể thưởng thức, những thứ bên trong tivi có lấy ra được không? Chẳng lấy ra được. Bạn sẽ không nhìn vào tivi mà nảy sanh lòng tham, cái này tôi cũng muốn, cái kia tôi cũng muốn, sẽ không khởi lên ý niệm đó, vì sao vậy? Bạn biết rõ nó là giả. Nếu như chúng ta nhìn rõ ràng, nhìn tường tận chân tướng thế giới này, thì đạo Bồ-tát sẽ rất dễ thực hành, sẽ nâng cảnh giới của chúng ta lên một mức độ lớn, siêu phàm nhập thánh. Cho nên hiện tượng là có, có, có mà chẳng phải có; không, không mà chẳng phải không, vậy mới được xem là nhận biết thật sự. Không chẳng phải là không, không là không của chẳng phải không, nó có thể hiện tượng, đây gọi là vô lậu minh, minh là trí tuệ, vô lậu, lậu là đại danh từ của phiền não, cũng chính là nói mê cấu thây đều không còn nữa, trí tuệ chân thật hiện tiền, đây gọi là thanh tịnh. Trong đề kinh chúng ta giảng về thanh tịnh, chính là cái ý nghĩa này.

“Lại nữa Chân Giải nói: rửa sạch cấu uế, hiển tánh thanh tịnh là đức của mưa xối.” Mưa xối chính là mưa xuống. Vì sao vậy? Nước mưa có thể rửa sạch những thứ dơ bẩn này. Tiếp theo nói, *“mưa có thể rửa sạch bụi bẩn của vạn vật”*, nó có thể rửa sạch. *“Có thể hiển hiện đức của thể thanh tịnh”*, chỉ cần vọng tưởng phân biệt chấp trước đoạn dứt, hoặc chúng ta nói buông xuống được, thì tánh đức của tự tánh liền hiện tiền. Tự tánh là thanh tịnh, đại sư Huệ Năng nói rất hay, chúng ta tin rằng hòa thượng Ngũ tổ Nhẫn đã chứng minh cho ngài, nếu không thì y bát đã không truyền cho ngài rồi. Khi ngài báo cáo ra 20 chữ này, y bát của hoà thượng Nhẫn liền trao cho ngài, truyền cho ngài, làm chứng minh cho ngài, lời nói của ngài là thật, một chút cũng không nói sai. Câu đầu tiên nói, *“nào ngờ tự tánh, vốn tự thanh tịnh”*, tự tánh của chúng ta vốn dĩ thanh tịnh, trong sạch, từ trước đến nay chưa từng bị ô nhiễm. Ô nhiễm là gì? Ô nhiễm là a-lại-da, a-lại-da có thể bị ô nhiễm, tự tánh xưa nay chưa từng ô nhiễm. Tại sao tự tánh của chúng ta không hiển lộ? Bởi mê rồi, có nhưng không biết, đã để tập khí phiền não làm chủ tể, vậy thì hỏng rồi, phạm phu trong lục đạo đang ở trong tình trạng này. Cho nên Thích-ca Mâu-ni Phật xuất hiện ở thế gian này, nói cho chúng ta biết chân tướng sự thật, chúng ta tường tận rồi, buông xuống tập khí phiền não, vậy tánh đức liền hiện tiền. Vốn tự thanh tịnh, vốn không sanh diệt, đây là thật, vốn tự đầy đủ, vốn không dao động, có thể sanh vạn pháp, đây mới là chính mình chân thật, đây là ta chân thật. Vì sao vậy? Vì ngài có thể làm chủ tể được, ngài thật sự được đại tự tại. Thế nên phải tìm lại ta thật, mỗi người đều có cái ta thật, chỉ cần bản thân bạn chịu đi tìm.

“Pháp luân của Như Lai rửa sạch những cấu uế của trần lao, khai hiển thể thanh tịnh vốn có.” Đây là ở trước mắt chúng ta, chúng ta phải nương nhờ vào giáo huấn của Thích-ca Mâu-ni Phật, pháp luân của Như Lai chính là giáo dục Phật-đà, chúng ta nhìn nhận như vậy thì bạn sẽ hiểu ngay. Phải dựa vào giáo dục Phật-đà để giúp chúng ta rửa sạch sẽ những tập khí phiền não này, thanh tịnh vốn có của chính chúng ta liền hiển lộ ra. *“Trong hai bản chú giải của Gia Tường và Chân Giải ở trên, giải thích về thanh tịnh hay hơn Hợp Tán.”* Giảng hay hơn Hợp Tán, cư sĩ Hoàng Niệm Tổ thấy đều thu thập lại ở nơi này. Bản chú giải này đã trích dẫn tới 193 loại kinh luận, chúng ta thấy đều đã nhìn thấy rồi. *“Tổng hợp giải thích ở trên, nên biết rằng thanh tịnh là quả của trí đoạn, minh của vô lậu, thể thanh tịnh vốn có”*, ba câu này là chung một ý nghĩa. Thanh tịnh là phải có trí tuệ, quả quyết, vậy thanh tịnh mới có thể hiện tiền, vì sao vậy? Có trí tuệ, có quyết đoán, không bị mê hoặc! Dem những tập khí phiền não này thấy đều bỏ đi hết, thanh tịnh chẳng phải hiện tiền

rồi sao? Cho nên thanh tịnh là trí tuệ vô lậu, minh của vô lậu chính là trí tuệ vô lậu, trí tuệ mà không xen tạp tập khí phiền não thì gọi là minh của vô lậu. Thở thanh tịnh vốn có, chính là vốn tự thanh tịnh mà đại sư Huệ Năng đã nói.

“*Nếu dung thông với thiền môn*”, là dùng cảnh giới của Thiền tông để giải thích, “*rửa sạch cấu uế*”, chính là “*thoát hẳn căn trần*” mà trong thiền môn nói. Thoát là thoát ly, căn là gì? Là sáu căn, mắt tai mũi lưỡi thân, còn thêm một ý nữa, trần là sắc thanh hương vị xúc pháp, những thứ này đều là ô nhiễm. Mắt tai mũi lưỡi thân ý là ô nhiễm từ bên trong, sắc thanh hương vị xúc pháp là ô nhiễm từ bên ngoài. Bây giờ căn bên trong đã buông xuống rồi, bên ngoài thì sáu trần cũng đã buông xuống, họ làm sao không thanh tịnh? Tự tánh liền hiện tiền, bởi vì tự tánh vốn dĩ là thanh tịnh, câu đầu tiên mà đại sư Huệ Năng nói là vốn tự thanh tịnh, thở thanh tịnh viên minh liền hiện tiền, thoát hẳn căn trần, hẳn là lìa xa, thoát là giải thoát. “*Hiện tánh thanh tịnh là linh quang độc diệu*”, đây là hai câu trong thiền tông, thoát hẳn căn trần, linh quang độc diệu, trong thiền tông nói về cảnh giới này, người minh tâm kiến tánh sẽ đạt đến cảnh giới này. Linh quang là trí tuệ, vào lúc này, bất luận là căn thân hay là cảnh giới bên ngoài, không một điều gì không phải là trí tuệ viên mãn hiện tiền, gọi là linh quang độc diệu, đây là theo cách nói của Thiền tông. Tiếp theo, “*quay về với Tịnh tông*”, Tịnh độ nói như thế nào? Tịnh độ nói “*nhiep trọn sáu căn là rửa sạch cấu uế*”, nhiep là thu nhiep, đem sáu căn thu hồi trở lại. Mắt nhìn ra bên ngoài, nhìn sắc tướng bên ngoài, bây giờ bảo mắt không nhìn ra ngoài nữa, mà nhìn vào bên trong, bên trong là gì? Bên trong chính là tự tánh, tánh tướng, từ nơi tướng mà thu hồi lại để nhìn vào tánh, vậy thì liền kiến tánh. Mắt, đây gọi là kiến tánh, không gọi là căn, tánh thấy thấy tánh sắc; tai, tánh nghe nghe tánh âm thanh; lưỡi khi ăn uống, tánh lưỡi nếm tánh vị, đây gọi là minh tâm kiến tánh. “*Xoay nghe lại để nghe tự tánh, tánh thành vô thượng đạo*”, Bồ-tát Quán Thế Âm tu hành chứng quả chính là dùng phương pháp này, gọi là xoay nghe lại để nghe tự tánh, được nói trong kinh Lăng-nghiêm. Trong Tịnh tông, bạn thấy nhiep trọn sáu căn. “*Tịnh niệm tiếp nối, tâm tự khai ngộ là hiển tánh thanh tịnh. Bởi vì một tiếng Phật hiệu một tiếng lòng, niệm Phật chính là thi giác hợp với bốn giác.*” Thi giác là bắt đầu giác ngộ, tương ứng với bốn giác, đây là đem hai câu kinh văn này kết hợp giảng giải theo Tịnh độ, hay kết hợp giảng giải theo Thiền, thấy đều giảng giải thông suốt, một thông thì tất cả đều quán thông. Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta học đến đây thôi.

